

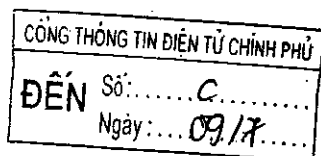
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 262 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2014



THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Đồng Tháp

Ngày 25 và 26 tháng 6 năm 2014, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh đã thăm, khảo sát thực tế một số mô hình hợp tác xã nông nghiệp liên kết sản xuất, tiêu thụ lúa gạo và làm việc với lãnh đạo tỉnh Đồng Tháp về tình hình kinh tế - xã hội sáu tháng đầu năm 2014 và Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Tỉnh. Tham gia đoàn công tác với Phó Thủ tướng có đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và Văn phòng Chính phủ. Tại buổi làm việc với lãnh đạo Tỉnh, sau khi nghe đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện kinh tế - xã hội sáu tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp những tháng cuối năm 2014, việc xây dựng, thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và một số kiến nghị của Tỉnh, ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong bối cảnh thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức nhưng kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Tháp tiếp tục giữ ổn định và có những bước phát triển. Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng biểu dương, đánh giá cao những kết quả mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã đạt được trong thời gian vừa qua, cụ thể là:

1. Về kinh tế - xã hội: Năm 2013, tốc độ tăng trưởng GDP đạt 8,6%; giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp tăng 4,18%, công nghiệp - xây dựng tăng 8,81%, thương mại - dịch vụ tăng 12,92%; thu nhập bình quân đầu người đạt 27,6 triệu đồng, tăng 8,86% so với năm 2012. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,53%; giải quyết việc làm mới cho hơn 3,2 vạn lao động; công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân có bước chuyển biến tích cực. Sáu tháng đầu năm 2014, Tỉnh đã cơ bản đạt được các chỉ tiêu phát triển trên hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng..., một số chỉ tiêu đạt cao hơn so với mặt bằng chung của vùng và cả nước. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông tiếp tục chuyển biến tích cực.

2. Về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Tỉnh đã sớm hoàn thành phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết các xã nông thôn mới và tổ chức triển khai sâu rộng, có hiệu quả, bộ mặt nông thôn có nhiều chuyển biến tích cực; việc xây dựng nông thôn mới đã gắn với việc giảm nghèo, tạo việc làm ổn định cho người dân; từng bước thực hiện xã hội hóa đầu tư các công trình

nước sạch, vệ sinh môi trường, cầu, đường giao thông nông thôn, công trình văn hóa.. với tổng số vốn đã huy động đạt trên 66.905 tỷ đồng; hiện đã có 16 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới.

Kinh tế hợp tác được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động; trong tổng số 179 hợp tác xã nông nghiệp toàn Tỉnh đã xuất hiện nhiều mô hình hợp tác xã kiểu mới, hoạt động khá hiệu quả trong hợp tác liên kết sản xuất, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, tiêu thụ lúa gạo.

3. Về Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp: Hoan nghênh và đánh giá cao Tỉnh chủ động, sáng tạo xây dựng Đề án với nội dung phù hợp với định hướng phát triển kinh tế và tiềm năng, lợi thế của địa phương, hướng tới mục tiêu phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, bền vững; Đề án tương đối toàn diện, đồng bộ, gắn với thực tiễn và có tính khả thi cao;

Trong quá trình tổ chức lại sản xuất, thực tiễn đã xuất hiện một số mô hình liên kết kiểu mới do người dân tự nguyện thành lập, hợp tác sản xuất để nâng cao hiệu quả, thay đổi tập quán sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, khi giá cao thì bán ra ngoài, giá thấp yêu cầu hợp tác xã phải bao tiêu...; mô hình doanh nghiệp trong hợp tác xã, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản với các hợp tác xã kiểu mới, có gắn với vùng chuyên canh, xây dựng thương hiệu sản phẩm, tạo cho nông dân từng bước có lòng tin, gắn bó với hợp tác xã, tổ hợp tác...nhằm nâng cao hiệu quả, lợi nhuận, góp phần nâng cao đời sống chung của nông dân.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Về cơ bản, nhất trí với các nhiệm vụ, giải pháp của Tỉnh đã đề ra. Trong thời gian tới, Tỉnh cần phát huy hơn nữa những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; lưu ý làm tốt một số việc sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ về những giải pháp chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2014; tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, trong đó cần quan tâm xử lý tốt các khoản nợ xấu, hàng tồn kho; nghiên cứu, đưa ra cơ chế, chính sách cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn về vốn, từ thị trường ..., tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh;

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, góp phần cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư, trong đó chú trọng nghiên cứu và triển khai các cơ chế, chính sách ưu đãi và tạo điều kiện thuận lợi nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, nhất là đầu tư nước ngoài vào 03 sản phẩm lúa gạo, thủy sản, trái cây; tăng cường kỷ cương, hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành của các cấp chính quyền;

Tiếp tục quan tâm phát triển y tế, giáo dục, đào tạo nghề, chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nhất là công tác kiểm chế, đẩy lùi tội phạm và giảm thiểu tai nạn giao thông.

2. Chỉ đạo quyết liệt và thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; theo đó, cần làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia Chương trình, phải xác định đây là nhiệm vụ chính trị, thường xuyên, là tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn, cùng với sự hỗ trợ của Trung ương cần huy động mọi nguồn lực xã hội để thực hiện. Năm 2014, phấn đấu vượt chỉ tiêu về số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Về tái cơ cấu kinh tế và Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Tỉnh:

a) Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, trong đó chú trọng tái cơ cấu đầu tư công và phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, bền vững; theo đó cần tập trung chỉ đạo rà soát, tính toán phát huy hơn nữa tiềm năng, lợi thế về phát triển nông nghiệp (lúa gạo, thủy sản, trái cây) và dịch vụ du lịch...;

b) Đối với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Tỉnh và các Bộ, ngành liên quan cần tập trung làm tốt một số nội dung như sau:

- Nguyên tắc xây dựng các dự án, chính sách: Phải tôn trọng quy luật thị trường, có sự quản lý của Nhà nước. Sự hỗ trợ của nhà nước với mức độ phù hợp và trong khuôn khổ của pháp luật; việc hỗ trợ ban đầu yêu cầu phải có điều kiện, thời gian và không phân biệt giữa các loại hình doanh nghiệp.

Sản xuất nông nghiệp phải hướng đến ứng dụng công nghệ cao nhằm thay đổi tập quán sản xuất cá thể, nhỏ lẻ không gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ; triển khai thực hiện Đề án không cầu toàn, vừa làm vừa rút kinh nghiệm nhưng phải bảo đảm tính hiệu quả.

- Quy hoạch nông nghiệp gắn với thị trường sản phẩm, lựa chọn phát triển sản phẩm nông nghiệp phù hợp với nhu cầu thị trường, kết hợp với tái cơ cấu trên địa bàn Tỉnh, khu vực, vùng và cả nước.

Tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết giữa nông dân với nông dân, nông dân với hợp tác xã, với doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò quyết định trong việc tìm đầu ra, đặt hàng sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, bảo đảm sản xuất ổn định, bền vững;

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu mô hình tổ chức sản xuất đa dạng của các hợp tác xã kiểu mới để đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các hợp tác xã phát triển; hướng dẫn các địa phương nói chung và tỉnh Đồng Tháp nói riêng về đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao vào sản xuất, từ khâu giống đến tất cả các khâu trong quá trình sản xuất để nâng cao giá trị gia tăng và đạt hiệu quả cao;

- Bộ Tài chính sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp và tiếp tục nghiên cứu mở rộng bảo hiểm nông nghiệp nhằm giảm bớt rủi ro cho nông dân;

- Đối với các nội dung thí điểm cụ thể của Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản gửi các Bộ, ngành liên quan để

xem xét giải quyết theo thẩm quyền; đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về hỗ trợ 50% lãi suất cho nông dân khi vay vốn thuê đất, tăng quy mô sản xuất nông nghiệp; cho xã viên hợp tác xã Tân Cường (xã Phú Cường, huyện Tam Nông) thực hiện san bằng mặt ruộng để sản xuất theo mô hình cánh đồng lớn: Đồng ý về nguyên tắc, giao Bộ Tài chính hướng dẫn Tỉnh thực hiện.

2. Về hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính nghiên cứu giải quyết kiến nghị của Tỉnh; trường hợp cần thiết cho cơ chế thí điểm thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Về áp dụng các chính sách hỗ trợ như doanh nghiệp đối với các trang trại, hợp tác xã, tổ hợp tác có đăng ký sản xuất, kinh doanh các lĩnh vực ưu tiên đầu tư theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn: Đồng ý về nguyên tắc, giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Tỉnh thực hiện.

4. Về thí điểm cơ chế đối tác "công - tư" trong phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng các khu, cụm công nghiệp - dịch vụ tại các vùng chuyên canh, phát triển các chuỗi giá trị ngành hàng nông nghiệp chủ lực, hiện nằm ngoài quy định của Quyết định 71/2010/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thí điểm đầu tư theo hình thức đối tác công - tư: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu bổ sung vào nội dung các lĩnh vực đầu tư trong dự thảo Nghị định về đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP).

5. Về chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư khoa học - công nghệ, xây dựng thương hiệu sản phẩm; chính sách hỗ trợ thí điểm các doanh nghiệp ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trong sản xuất hoa cảnh (tại thành phố Sa Đéc) theo Luật Công nghệ cao: Đồng ý, giao Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và tỉnh Đồng Tháp nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ cụ thể.

6. Đồng ý chủ trương thực hiện thí điểm:

a) Tỉnh tham gia cùng Hiệp hội Lương thực Việt Nam phân bổ chỉ tiêu thu mua lúa, gạo tạm trữ theo nguyên tắc ưu tiên cho doanh nghiệp thực hiện cánh đồng lớn (theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn) và theo sản lượng lúa gạo hàng hóa của Tỉnh. Tỉnh có trách nhiệm giám sát chặt chẽ doanh nghiệp thực hiện, tránh rủi ro cho nông dân; giao các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương hướng dẫn Tỉnh thực hiện bảo đảm hiệu quả.

b) Tạm trữ lúa tại hợp tác xã Tân Cường (huyện Tam Nông); theo đó, Tỉnh chỉ đạo giám sát chặt chẽ việc tạm trữ, hợp tác xã phải thực hiện ký kết với doanh nghiệp tiêu thụ, bảo đảm đầu ra, tránh rủi ro cả về giá cả và thị trường tiêu thụ.

7. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hỗ trợ Tỉnh thực hiện kêu gọi các nhà tài trợ quốc tế hỗ trợ thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển liên doanh, liên kết quốc tế giữa các doanh nghiệp của tỉnh Đồng Tháp với các đối tác trong các lĩnh vực phát triển sản xuất nông nghiệp, xuất khẩu nông sản, xuất khẩu lao động.

8. Đồng ý Tỉnh sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ chi phí đào tạo nhân lực chủ chốt cho các hợp tác xã. Đối với việc trả lương từ 3 đến 5 năm đầu cho các đối tượng được đào tạo nêu trên khi về làm việc tại hợp tác xã: Giao Bộ Nội vụ xem xét, có ý kiến cụ thể.

9. Về thí điểm hợp nhất các trạm Khuyến nông, Bảo vệ thực vật, Thú y, Thủy sản cấp huyện thành Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn Tỉnh thực hiện bảo đảm hiệu quả, phù hợp với nhiệm vụ quản lý nhà nước ở cấp huyện.

10. Về hỗ trợ vốn đầu tư và vốn ODA cho tỉnh Đồng Tháp đầu tư các công trình phát triển hạ tầng phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn: Giao các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính xem xét, xử lý kiến nghị của Tỉnh, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

11. Về nâng hạn mức vay tín chấp phục vụ sản xuất nông nghiệp gắn với hợp đồng tiêu thụ sản phẩm; vay luân chuyển từ khâu sản xuất giống - chế biến thức ăn thủy sản đến thu mua, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm từ cá tra; bổ sung quy định về nhận tài sản thế chấp hình thành trong tương lai đối với sản lượng cá trong ao nuôi theo từng dự án cụ thể: Tỉnh nên xem xét cho vay theo dự án cụ thể; giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo ngân hàng thương mại thực hiện thí điểm cho vay theo chuỗi giá trị.

12. Về quy định giá sản xuất khẩu cá tra cho một số thị trường xuất khẩu chính: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Hiệp hội cá tra Việt Nam nghiên cứu, thảo luận với các doanh nghiệp xem xét cam kết, để các tổ chức, cá nhân an tâm sản xuất.

13. Về công bố các chương trình khảo nghiệm khi ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi: Đồng ý, giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn Tỉnh thực hiện.

14. Về ban hành Nghị định riêng về Hợp tác xã nông nghiệp: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, nghiên cứu đề nghị của Tỉnh, kết hợp các văn bản hướng dẫn Luật Hợp tác xã để có chính sách phù hợp, tạo điều kiện cho các hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả.

15. Về hỗ trợ thực hiện một số công trình của Tỉnh (Danh mục công trình kèm theo báo cáo số 108/BC-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân

dân tỉnh Đồng Tháp): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan xem xét, xử lý, trả lời Tỉnh; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Khoa học và CN, Tài nguyên và MT, Công Thương, Nội vụ;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ;
- Viện Chính sách và PTNN;
- Tổng công ty Lương thực Miền Nam;
- Hiệp hội cá tra Việt Nam;
- Hiệp hội Lương thực Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Tháp;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý PTTgCP, các Vụ: TKBT, KTTH, KTN, QHQT, TH; TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, V.III (3b) Vinh. 43

**KT. BỘ TRƯỞNG CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Cao Lục